

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC HIỆN NAY

HÀ HOÀNG GIANG \*

Email: gianghh@utt.edu.vn

PHẠM THỊ THƯƠNG

## Tóm tắt:

Có thể thấy việc tìm hiểu những yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hiện nay có tầm quan trọng rất lớn đối với mỗi quốc gia nói chung và đối với các trường nói riêng, có thể coi các yêu cầu, các kỹ năng là nhân tố quyết định sự thành công của sinh viên khi tốt nghiệp. Bên cạnh tiêu chí kiến thức chuyên môn, thì tiêu chí kỹ năng mềm được các nhà tuyển dụng đặc biệt quan tâm ở các ứng viên. Nắm bắt được nhu cầu thực tế của thị trường lao động, Trường Đại học Công Nghệ Giao thông Vận tải tích cực đổi mới chương trình đào tạo gắn liền thực tiễn một cách mạnh mẽ, quyết liệt trong đó chú trọng bồi dưỡng, phát triển kỹ năng-mềm cho sinh viên.

*Từ khóa:* Kỹ năng mềm, nguồn nhân lực, đào tạo đại học

Ngày nhận bài: 18/02/2019 Ngày phản biện: 20/03/2019 Ngày đăng: Tháng 03/2019

**1. Định hướng của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải trong việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong bối cảnh hiện nay**

Một trong những mục tiêu của Trường Đại học Công Nghệ Giao thông Vận tải đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 là trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao hàng đầu trong lĩnh vực giao thông vận tải theo hướng ứng dụng, đạt trình độ ngang bằng với các trường đại học có uy tín trong khu vực và thế giới về đào tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải. Vì vậy, nhà trường luôn chú trọng phát triển nguồn nhân lực theo hướng toàn diện, đó là nhiệm vụ đào tạo những con người phát triển hài hòa đức, trí, thể, mỹ. Bên cạnh việc trang bị kiến thức chuyên môn, lối tư duy sáng tạo sinh viên còn được trang bị những kỹ năng cần thiết để thích ứng với sự

thay đổi, có năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong thực tiễn công việc.

Mục tiêu, nội dung chương trình, chuẩn đầu ra của chuyên ngành đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp phát triển kỹ năng mềm, đảm bảo tính cân đối giữa lý thuyết với thực hành, có sự tham gia của các bên liên quan trong và ngoài trường. Một khác, hoạt động giảng dạy tích hợp, lồng ghép phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên vào các bài học, môn học; tổ chức dạy học sử dụng các hình thức hoạt động (thảo luận nhóm, seminar chuyên đề, bài tập tình huống...); tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (tổ chức lớp ngoại khóa về rèn luyện các kỹ năng mềm gắn với môn học, chuyên ngành đào tạo, được thiết kế theo chủ đề và được tổ chức hoạt động tương tác cho sinh viên được rèn luyện và phát triển kỹ năng mềm); tổ chức hoạt động cộng

\* Hà Hoàng Giang, Phạm Thị Thương - Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận Tải

đồng, xã hội; tổ chức hoạt động trải nghiệm lao động nghề nghiệp; tổ chức hoạt động tự rèn luyện của sinh viên. Kết hợp song song nhiều hình thức, phương pháp để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên, đặc biệt là các hoạt động giảng dạy trên lớp của giảng viên, với các phương pháp được sử dụng phổ biến như: Phát vấn, thuyết trình, làm việc nhóm; các hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tương đối phong phú, phát huy tính năng động, chủ động, sáng tạo để sinh viên trải nghiệm từ đó hình thành, phát triển kỹ năng mềm.

Tuy nhiên, điểm hạn chế nổi bật trong vấn đề bồi dưỡng kỹ năng mềm cho sinh viên là nhà trường chưa đưa môn học về kỹ năng mềm cho sinh viên vào chương trình đào tạo; chưa có trung tâm phát triển kỹ năng mềm; đội ngũ giảng viên chưa được đào tạo về giảng dạy kỹ năng mềm cũng như thiết kế bài giảng và tổ chức giảng dạy tích hợp theo hướng rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên. Hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên chưa thật sự thu hút đông đảo sinh viên tham gia, còn ít câu lạc bộ, chưa tổ chức lớp học về kỹ năng mềm cho sinh viên. Hệ quả là nhiều doanh nghiệp cho rằng, sinh viên mới ra trường gần như chưa quen với xã hội công nghiệp, làm việc còn rời rạc, thiếu tính kỷ luật, giao tiếp và ứng xử kém, thiếu tự tin. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất lao động. Vì vậy, các đơn vị tuyển dụng lao động đều cho rằng trong quá trình đào tạo tại trường đại học, cần tạo điều kiện cho sinh viên tham gia hoạt động thực tiễn, hoạt động nhóm nhiều hơn để khi ra trường các em không phải bỡ ngỡ, các nhà tuyển dụng không phải mất chi phí cho việc phải đào tạo lại số lao động mới được tuyển dụng. Bài viết này đề cập một số giải pháp nhằm phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên đáp ứng yêu cầu nhà tuyển dụng lao động [3].

**2. Thực trạng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải**

Mặc dù nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng, sự cần thiết của các kỹ năng mềm trong nghề nghiệp và cuộc sống, nhưng phần lớn sinh viên của Nhà trường chưa hiểu nhiều về kỹ năng mềm, chỉ có 25% sinh viên được hỏi cho rằng mình đã hiểu về kỹ năng mềm và từng ứng dụng nó vào thực tế cuộc sống, trong khi đó, 42 % sinh viên được hỏi mới chỉ từng nghe qua nhưng chưa hiểu rõ, 32% đã hiểu nhưng chưa có sự ứng dụng vào thực tế. Khi được hỏi trực tiếp: "Em hiểu kỹ năng mềm là gì?", nhiều sinh viên không trả lời được hoặc trả lời và lấy ví dụ không chính xác. Có 68% sinh viên được hỏi cho rằng biết đến kỹ năng mềm từ mạng xã hội, 52% được biết đến từ thầy cô giáo, chỉ có 38% được biết đến kỹ năng mềm từ các hoạt động của Đoàn, Hội.

Qua khảo sát thực trạng cho thấy, sinh viên tự đánh giá kỹ năng tự học và tự nghiên cứu, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhóm, kỹ năng thuyết trình... chỉ ở mức độ trung bình. Có 65% sinh viên được hỏi trả lời mình đã từng tham gia phát biểu trên lớp, 51% sinh viên đã từng tham gia thuyết trình trên lớp và các tập thể khác (các câu lạc bộ...). Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên được tham gia thuyết trình trên lớp rất khác nhau giữa năm thứ 2 và năm thứ 4 (chỉ có 30% sinh viên năm thứ 2 được hỏi mình đã tham gia thuyết trình thì con số này là 66% ở sinh viên năm thứ 4)... Nhìn chung, sinh viên có nhận thức và hiểu biết tương đối đúng về vai trò, mục đích, tính cần thiết của các kỹ năng mềm. Tuy nhiên, xét về yếu tố chủ quan của sinh viên, các em còn hạn chế trong tinh chủ động để tự mình hoàn thiện, rèn luyện các kỹ năng, năng lực để thực hiện các kỹ năng đó còn hạn chế.. Các hoạt động của Đoàn, Hội, các hoạt động ngoại khóa chưa thực sự phong phú và đa dạng, chưa thu hút được đông đảo sinh viên tham gia (khoảng 50% sinh viên được hỏi có biết đến và tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội); các phương pháp dạy học tích cực

nhằm phát huy vai trò trung tâm của sinh viên chưa được nhiều giảng viên sử dụng thường xuyên; Nhà trường chưa đưa môn học Kỹ năng mềm vào chương trình giảng dạy [4].

### 3. Một số giải pháp nhằm phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải

#### 3.1. Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá

Hiện nay, đa số sinh viên của trường đều nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm và có nhu cầu được trang bị kỹ năng mềm. Kỹ năng mềm đang được đánh giá rất cao, được xem là "chìa khóa" thành công của người lao động nhất là sinh viên sắp ra trường. Bên cạnh đó kỹ năng mềm còn là nhu cầu xã hội, của nhà tuyển dụng. Tuy nhiên, sinh viên còn đang loay hoay chưa xác định được phương hướng học tập và ứng dụng thực tiễn ở đâu, ý thức tự trau dồi giữa các sinh viên không đồng đều nhau nên những buổi tọa đàm, hội thảo chưa phát huy hiệu quả. Do vậy, để phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như phát huy tối đa thế mạnh của sinh viên cần có một chương trình đào tạo phù hợp, thường xuyên, liên tục.

Mục tiêu chương trình đào tạo phải đảm bảo chuẩn đầu ra của học phần về kiến thức: Mục tiêu kiến thức gồm 6 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo; chuẩn đầu ra của học phần về kỹ năng gồm 2 mức độ làm được và thông thạo; chuẩn đầu ra của học phần về thái độ: Tạo sự hình thành thói quen, tính cách, nhân cách. Bên cạnh đó cần có phương pháp kiểm tra và đánh giá mức độ nhận thức, tiến triển của sinh viên sau khi học. Xây dựng các bảng câu hỏi khảo sát đánh giá thường xuyên đảm bảo đánh giá toàn diện được các mặt kiến thức, kỹ năng, thái độ và phân hóa được năng lực nhận thức của sinh viên.

Thư viện cần bổ sung các đầu sách tham khảo liên quan đến phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Nên sắp xếp số lượng dưới 60 người/lớp để tăng khả năng bao quát của giảng viên, khả năng tập trung của sinh viên và chia thành các nhóm nhỏ tăng cơ hội giao tiếp, tương tác trên lớp.

Nhà trường cần quan tâm hơn vấn đề trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên ngay từ lúc mới nhập học. Có thể tổ chức các buổi tọa đàm về kỹ năng mềm như: đánh thức khát vọng tuổi trẻ, khởi nghiệp... xen kẽ vào trong tuần sinh hoạt công dân. Sinh viên được tiếp xúc với các diễn giả, những người khởi nghiệp thành công... sẽ cảm thấy tự tin hơn trong việc định hướng con đường đi của mình tương lai gần, cũng như gắn kết niềm tin với môi trường học tập tại Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm, để tự ý thức trang bị kỹ năng mềm sớm nhất cho bản thân. Nhà trường nên tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên ngay từ năm thứ nhất. Bởi theo tìm hiểu thì đa số sinh viên hiện nay khả thụ động, thậm chí còn cho rằng điều gì quan trọng thì đã được nhà trường đào tạo rồi, thậm chí là bắt buộc phải học. Vì vậy nếu kỹ năng mềm mà không được chú trọng và đầu tư, không có trong chương trình đào tạo thì đương nhiên các em sẽ nảy sinh tâm lý lơ là và không quan tâm, không hứng thú để trang bị và trau dồi. Đó là lý do vì sao mà các buổi hội thảo, chuyên đề về kỹ năng mềm sinh viên lại rất ít tham gia và viên đủ lý do không tham dự dù cho chính bản thân sinh viên cũng nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm sau khi ra trường xin việc, đi làm.

Đoàn thanh niên vào cuộc mạnh mẽ hơn trong việc hỗ trợ xây dựng dự án nhóm, xây dựng các dự án hỗ trợ cộng đồng như: Giúp đỡ trẻ em nghèo, người khuyết tật, bảo vệ môi trường vận động tìm kiếm nguồn lực (tài lực,

nhằm phát huy vai trò trung tâm của sinh viên chưa được nhiều giảng viên sử dụng thường xuyên; Nhà trường chưa đưa môn học Kỹ năng mềm vào chương trình giảng dạy [4].

**3. Một số giải pháp nhằm phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải**

### **3.1. Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá**

Hiện nay, đa số sinh viên của trường đều nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm và có nhu cầu được trang bị kỹ năng mềm. Kỹ năng mềm đang được đánh giá rất cao, được xem là "chìa khóa" thành công của người lao động nhất là sinh viên sắp ra trường. Bên cạnh đó kỹ năng mềm còn là nhu cầu xã hội, của nhà tuyển dụng. Tuy nhiên, sinh viên còn đang loay hoay chưa xác định được phương hướng học tập và ứng dụng thực tiễn ở đâu, ý thức tự trau dồi giữa các sinh viên không đồng đều nhau nên những buổi tọa đàm, hỏi thảo chưa phát huy hiệu quả. Do vậy, để phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như phát huy tối đa thế mạnh của sinh viên cần có một chương trình đào tạo phù hợp, thường xuyên, liên tục.

Mục tiêu chương trình đào tạo cần phải đảm bảo chuẩn đầu ra của học phần về kiến thức: Mục tiêu kiến thức gồm 6 mức độ Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo; chuẩn đầu ra của học phần về kỹ năng gồm 2 mức độ làm được và thông thạo; chuẩn đầu ra của học phần về thái độ: Tạo sự hình thành thói quen, tính cách, nhân cách. Bên cạnh đó cần có phương pháp kiểm tra và đánh giá mức độ nhận thức, tiến triển của sinh viên sau khi học. Xây dựng các bảng câu hỏi khảo sát đánh giá thường xuyên đảm bảo đánh giá toàn diện được các mặt kiến thức, kỹ năng, thái độ và phân hóa được năng lực nhận thức của sinh viên.

Trường cần bổ sung các đầu sách tham khảo liên quan đến phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Nên sắp xếp số lượng dưới 60 người/lớp để tăng khả năng bao quát của giáo viên, khả năng tập trung của sinh viên và chia thành các nhóm nhỏ tăng cơ hội giao tiếp, tương tác trên lớp.

Nhà trường cần quan tâm hơn vấn đề trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên ngay từ lúc mới nhập học. Có thể tổ chức các buổi tọa đàm về kỹ năng mềm như: đánh thức khát vọng tuổi trẻ, khởi nghiệp... xen kẽ vào trong tuần sinh hoạt công dân. Sinh viên được tiếp xúc với các diễn giả, những người khởi nghiệp thành công... sẽ cảm thấy tự tin hơn trong việc định hướng con đường đi của mình tương lai gần, cũng như gắn kết niềm tin với môi trường học tập tại Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm, để tự ý thức trang bị kỹ năng mềm sớm nhất cho bản thân. Nhà trường nên tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên ngay từ năm thứ nhất. Bởi theo tìm hiểu thì đa số sinh viên hiện nay khá thụ động, thậm chí còn cho rằng điều gì quan trọng thì đã được nhà trường đào tạo rồi, thậm chí là bắt buộc phải học. Vì vậy nếu kỹ năng mềm mà không được chú trọng và đầu tư, không có trong chương trình đào tạo thì đương nhiên các em sẽ nảy sinh tâm lý lơ là và không quan tâm, không hứng thú để trang bị và trau dồi. Đó là lý do vì sao mà các buổi hội thảo, chuyên đề về kỹ năng mềm sinh viên lại rất ít tham gia và viện đủ lý do không tham dự dù cho chính bản thân sinh viên cũng nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm sau khi ra trường xin việc, đi làm.

Đoàn thanh niên vào cuộc mạnh mẽ hơn trong việc hỗ trợ xây dựng dự án nhóm, xây dựng các dự án hỗ trợ cộng đồng như: Giúp đỡ trẻ em nghèo, người khuyết tật, bảo vệ môi trường vận động tìm kiếm nguồn lực (tài lực,

nhân lực, vật lực) thực hiện kế hoạch. Dự án sẽ mang lại bài học về tinh thần cộng đồng sâu sắc hơn cho sinh viên và từ đó hình thành ý thức, kỹ năng cộng đồng. Đối với các khoa có sinh viên quản lý như khoa công trình, khoa kinh tế vận tải, khoa công nghệ thông tin, khoa cơ khí... nên chủ động kết nối nhiều hơn, thường xuyên hơn với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng lao động để sinh viên có cơ hội giao lưu, học hỏi và tìm kiếm cơ hội việc làm ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường. Bên cạnh đó cần có kế hoạch cụ thể, kiểm tra, đánh giá việc tích hợp kỹ năng mềm một cách thực sự vào các môn học, bài giảng gắn lý thuyết với thực tiễn cuộc sống sẽ thúc đẩy sinh viên học tập hiệu quả hơn. Trong quá trình tuyển dụng, nhà trường cần xem kỹ năng mềm như một tiêu chí đánh giá năng lực nghiệp vụ sự phạm để tuyển dụng giảng viên, không được lơ là hay bỏ sót. Trong công tác giảng dạy của giảng viên, cần có sự theo dõi, giám sát và hỗ trợ kịp thời để trang bị và phát huy những kỹ năng mềm cần thiết. Bởi lẽ, nếu chỉ kiểm tra năng lực của giảng viên với số tiết ít ỏi trên lớp thì có chăng khả năng xử lý tình huống sự phạm, khả năng linh hoạt thay đổi chính mình của người giảng viên hay khả năng giao tiếp với sinh viên qua các phương tiện truyền thông sẽ khó có thể kiểm chứng toàn vẹn.

Cần xây dựng một hệ sinh thái mở, phát triển toàn diện kiến thức - kỹ năng - thái độ khắp toàn trường từ cán bộ, giảng viên, sinh viên, biến học tập kỹ năng mềm trở thành nhu cầu thực sự chứ không phải sự bắt buộc.

### **3.2. Xây dựng đội ngũ giảng dạy và cố vấn học tập**

Do yêu cầu quan trọng là trang bị kỹ năng cho sinh viên, đào tạo kỹ năng mềm đòi hỏi tính thực hành, tương tác và linh hoạt rất cao trong quá trình giảng dạy và huấn luyện. Điều này đặt ra thách thức khá lớn với các thầy cô

đã quen giảng dạy lý thuyết hoặc thực hành chuyên ngành hẹp. Chưa kể đến để giảng dạy kỹ năng mềm chính các thầy cô cũng phải là những nhà thực hành kỹ năng mềm xuất sắc. Điều này thực sự là một thách thức với đội ngũ giảng dạy hiện tại ở trường.

Phát huy kỹ năng mềm trong giảng dạy của giảng viên không chỉ cung cấp nền tảng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ một cách có hiệu quả mà còn nâng cao nền tảng tri thức, đạo đức nhân văn, ý thức trách nhiệm xã hội cho mỗi sinh viên. Giảng viên là người trực tiếp theo dõi việc rèn các kỹ năng của sinh viên, có vai trò quan trọng trong quá trình hướng dẫn và giúp đỡ sinh viên hoàn thiện những kỹ năng, nên giảng viên phải có nhận thức đúng đắn về mục tiêu đào tạo giáo dục rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên, phải có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm và phương pháp giáo dục phù hợp với nghề sinh viên theo học.

Đổi mới phương pháp dạy học, lấy người học là trung tâm. Giảng viên cần sử dụng kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy như phát vấn - đối thoại trên lớp, thuyết trình, diễn giải, quy nạp, phân tích; phân tích kết quả theo yêu cầu tự học; nghiên cứu tài liệu (tự học); thảo luận trong nhóm (tự thực hiện), thảo luận trên lớp, làm các bài tập thực hành.

Toàn bộ bài giảng bao gồm đề cương môn học, slide chi tiết cho từng buổi học, bài đọc thêm, bài tập tình huống, games phải được xây dựng phù hợp với nhu cầu thực tiễn của sinh viên. Kết hợp phương pháp giảng dạy sáng tạo để người học chủ động tích cực tiếp thu kiến thức và đặc biệt là xây dựng trong bản thân nền tảng đạo đức nhân văn, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, khơi dậy tiềm năng và niềm đam mê sáng tạo.

Giảng viên cần có phương pháp đồng viên, khuyến khích học viên chủ động, tích cực

tham gia làm việc nhóm đồng thời cần có kỹ năng kết nối, tổng hợp kiến thức, giải quyết các tranh luận đối lập, tìm tiếng nói chung trong giải quyết nhiệm vụ. Kỹ năng làm việc nhóm chỉ là một trong các phương pháp giảng dạy tích cực, giảng viên hướng đến, sâu xa hơn là phải thúc đẩy được quá trình học tập, phát triển không ngừng của bản thân sinh viên, hình thành phương pháp tự học, tự tìm kiếm tri thức thông qua nhiều nguồn tài liệu khác nhau, chủ động, tích cực hơn. Ví như giảng viên có thể tăng cường các hoạt động giảng dạy tích cực: trò chơi đóng vai, xem phim rút ra bài học hoặc xem xét một tình huống để phân tích, giải quyết vấn đề rút ra kinh nghiệm sống, nhân thức.

Giảng viên hướng dẫn sinh viên cách tự học, tự nghiên cứu, tìm kiếm tài liệu. Phát huy điểm mạnh của từng sinh viên đồng thời nhận ra, khắc phục điểm yếu của bản thân.

Trong phương pháp giảng dạy hiện đại cần ứng dụng công nghệ thông tin hữu ích để bài giảng sinh động, hấp dẫn, giúp sinh viên tiếp thu kiến thức một cách tốt nhất. Giảng viên vận dụng tất cả những trang thiết bị cung cấp kiến thức nhiều nhất, đầy đủ nhất, dễ hiểu nhất cho sinh viên như: Hình ảnh, mô phỏng 2D-3D, thí nghiệm ảo...

Giảng viên, cố vấn học tập chính là những người chịu trách nhiệm định hướng cho sinh viên về việc trang bị kỹ năng mềm. Luôn nhắc nhở, động viên khuyến khích sinh viên phát huy, sử dụng kỹ năng mềm trong mọi hoàn cảnh. Bên cạnh đó, giảng viên nên tạo cơ hội cho sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm này trong suốt quá trình học tập và mọi hoạt động sống. Bản thân giảng viên cũng nên học hỏi và trang bị kỹ năng mềm cho mình, trở thành những người không chỉ truyền thụ kiến thức chuyên ngành mà còn truyền lửa cho sinh viên.

Kỹ năng tạo ảnh hưởng và uy tín của mỗi giảng viên trước sinh viên là rất quan trọng.

Giảng viên chính là tấm gương thực tế để sinh viên noi theo - tự tin, bình tĩnh trong việc nêu vấn đề và giải quyết vấn đề, cũng như thực hiện mọi công việc khác kết hợp với đức tính khiêm tốn, tinh thần cầu tiến, ham học hỏi. Thường xuyên trao đổi kiến thức, kỹ năng chuyên môn, mở rộng nền tảng tri thức cho bản thân. Mạnh dạn đổi mới tư duy, thay đổi, luôn khuyến khích người học đặt ra các vấn đề còn chưa rõ để giải quyết, khuyến khích tư duy độc lập và sáng tạo, xóa bỏ áp đặt kiến thức, hướng đến việc phát triển nhận thức bậc cao cho sinh viên, đó là phân tích, tổng hợp, đánh giá và đề xuất.

Bên cạnh đó một yếu tố quan trọng khác quyết định nữa chính là sự năng động, nhiệt tình và đam mê của người giảng viên. Thậm chí việc đào tạo kỹ năng mềm rất kén giảng viên và không phải giảng viên nào cũng có khả năng đảm nhiệm. Vì vậy, sau khi đã xây dựng xong chương trình đào tạo kỹ năng mềm tác giả muốn đề xuất thêm là cần hỗ trợ giảng viên tham gia các khóa học kỹ năng mềm thực tế để học hỏi kinh nghiệm, cũng như chất lọc tri thức, áp dụng phù hợp với đặc thù trường đại học khối kỹ thuật.

Nhà trường cần xây dựng được một đội ngũ giáo viên đào tạo kỹ năng mềm cơ hữu, chủ động tránh phải liên tục mời diễn giả thường xuyên với chi phí cao.

Cuối cùng, làm sao mỗi người giảng viên phải là một chuyên gia về kỹ năng mềm để chính người học trò của mình học hỏi, trang bị kỹ năng mềm cho bản thân ngay chính từ thầy và bài giảng của thầy. Có lẽ đó cũng là trang bị kỹ năng mềm ưu tiên và tốt nhất cho sinh viên trong tất cả các cách trang bị kỹ năng mềm hiện nay.

**3.3. Tăng cường liên kết giữa nhà trường với các tổ chức doanh nghiệp, nhà tuyển dụng**

Về kiến thức chuyên môn thì yêu cầu của nhà tuyển dụng thường thay đổi rất nhanh qua mỗi năm, dựa theo sự thay đổi của thị trường với sự ra đời của những xu hướng công nghệ mới. Nếu chương trình đào tạo của nhà trường mà không thay đổi kịp thì sẽ trở nên lạc hậu và điều đó sẽ làm cho sinh viên chưa đủ tự tin bắt tay vào công việc.

Để khắc phục tình trạng trên, đặc biệt là đối với nhóm nghề khoa học kỹ thuật; công nghệ thông tin... các đối tác với nhà trường nên "đặt hàng", định hướng và yêu cầu thiết kế chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu của tuyển dụng.

Các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng liên kết với nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động hỗ trợ định hướng nghề nghiệp, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên đáp ứng yêu cầu công việc của đơn đặt hàng. Hoặc có thể tài trợ các khóa đào tạo về kỹ năng mềm, tổ chức hội thảo về kỹ năng mềm; nhận sinh viên đến thực tập, tham quan ngay tại doanh nghiệp, công ty để không mất thời gian và chi phí "đào tạo lại" sau khi sinh viên tốt nghiệp.

### **3.4. Giáo dục nâng cao nhận thức của sinh viên trong việc tự trau dồi kỹ năng mềm cho bản thân**

Sinh viên cần định hình trước những kỹ năng nào là cần thiết cho công việc sau này. Cách duy nhất để trau dồi kỹ năng mềm là phải luyện tập, học hỏi thường xuyên, tạo cho mình một phản xạ tức thời mỗi khi gặp các tình huống cần thiết.

Bản thân tác giả khuyến khích sinh viên nên bắt đầu đi làm thêm trong giới hạn cho phép từ ngay khi còn ở đại học. Bởi khi làm quen với môi trường làm việc, tự sinh viên cũng có thể hình dung ra được nghề nghiệp

mình muốn theo đuổi là gì, mình có khả năng gì là nổi trội. Tuy các công việc làm thêm cho sinh viên còn rất đơn giản nhưng cũng hỗ trợ được nhiều trong việc trau dồi kỹ năng giao tiếp, sự tự tin, cũng như cách xử lý tình huống, vượt lên chính mình, phân bổ và sử dụng thời gian hiệu quả, tư duy tích cực và sáng tạo...

Qua quá trình trải nghiệm thực tế như tham gia các hoạt động thiện nguyện của đoàn thanh niên, hội sinh viên, tham gia hoạt động xã hội, các câu lạc bộ kỹ năng mềm... sinh viên tự nhận thức các thiếu hụt về kỹ năng mềm của bản thân, chủ động xây dựng một kế hoạch học hỏi, rèn luyện. Nếu nghiêm túc nhìn nhận thì xây dựng, phát triển kỹ năng mềm thực sự là một quá trình tích lũy với lộ trình rèn luyện qua mỗi học kỳ và mỗi năm học. Để từ nay cho đến khi tốt nghiệp, bản thân sinh viên sẽ tự tin với năng lực của mình cùng với bộ hồ sơ tìm việc hoàn hảo đáp ứng nhu cầu của nhà tuyển dụng.

Tóm lại, để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Công Nghệ Giao thông Vận tải trong bối cảnh hiện nay, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng chương trình đào tạo, hình thức tổ chức đào tạo; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, cố vấn học tập; tăng cường liên kết giữa nhà trường với các tổ chức doanh nghiệp, nhà tuyển dụng tạo môi trường cho sinh viên rèn luyện kỹ năng mềm, giáo dục nâng cao nhận thức của sinh viên trong việc tự trau dồi kỹ năng mềm cho bản thân. Vấn đề trang bị kỹ năng mềm cho sinh viên từ việc thay đổi nhận thức đến hành động là cả một quá trình hành động thống nhất giữa các cấp lãnh đạo - nhà tuyển dụng - giảng viên - sinh viên, mà trước hết là cần sự quan tâm sâu sát hơn nữa của lãnh đạo nhà trường đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng và mong muốn của sinh viên □

### Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Bá Dương (2012), Những kỹ năng mềm giúp sinh viên mới ra trường thuyết phục nhà tuyển dụng, tham khảo tại website: <http://www.lhu.edu.vn>, 6/10/2012

2. TS. Vũ Thế Dũng, Trần Thanh Tông (2009), Yêu cầu của nhà tuyển dụng về những kỹ năng với sv mới tốt nghiệp các ngành quản lý, ứng dụng phương pháp phân tích nội dung, Khoa Quản Lý Công Nghiệp\_ Đại Học Bách Khoa Tp. HCM.

3. Ths. Hà Hoàng Giang, Nghiên cứu xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận Tải, NCKH trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận Tải, 2018.

4. Ths. Nguyễn Thị Hoa, Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trường Đại học Công

nghệ Giao thông vận tải- Thực trạng và một số giải pháp, NCKH trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận Tải, 2016

5. Lê Hoàng Quân (2012), Phát triển kỹ năng mềm (Soft Skills) cho sinh viên, tham khảo tại website: <http://www.uef.edu.vn/tin-uef/ky-yeu-hoi-thao-huan-luyen-ky-nang-va-thai-dotao-dung-hanh-trang-vung-chac-cho-sv-vao-doi-118>, 25/11/2012

6. S. Mangala Ethaiya Rani (2010), "Need and Importance of soft skills in students", Journal of Literature, culture and Media studies, ISSN: 0974-7192, Vol.-II 3 Jan-June (Summer) 2010, pg 1-6

7. Sharayu Potnis (2013), "Importance of soft skills in students' life", Cyber Literature: The International Online Journal; ISSN: 0972-0901 Volume:6 Issue:1, June 2013, pg 5

## THE SOLUTIONS TO DEVELOP SOFT SKILLS FOR UNIVERSITY STUDENTS OF TRANSPORT TECHNOLOGY TO MEET THE REQUIREMENTS OF CURRENT HUMAN RESOURCES

Ha Hoang Giang \*

Email: [gianghh@utt.edu.vn](mailto:gianghh@utt.edu.vn)

Pham Thi Thuong

### Abstract:

*It can be seen that it is of great importance to understand the requirements of high quality human resources in the current context, which can be considered a key factor determining the success of students after graduation. In addition to the criteria of professional knowledge, the soft skills criterion is paid special attention by the recruitment agencies. Grasping the actual needs of the labor market, the University of Transport and Technology has actively renovated the practical training program in a strong and drastic manner, focusing on fostering and developing soft skills for students .*

**Keywords:** Soft skills, human resources, university training.

\* Ha Hoang Giang, Pham Thi Thuong - University of Transport Technology